

Hoàng Hóa, ngày 27 tháng 12 năm 2017

BÁO CÁO TỔNG KẾT
Công tác Thi đua, Khen thưởng năm 2017;
nhiệm vụ trọng tâm công tác Thi đua, Khen thưởng năm 2018

Thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh năm 2017. Huyện ủy, HĐND, UBND, UBMTTQ huyện tổ chức phát động phong trào thi đua yêu nước chào mừng các ngày kỷ niệm trọng đại của quê hương đất nước; kỷ niệm 87 năm ngày thành lập Đảng cộng sản Việt Nam (3/2/1930-3/2/2017); Kỷ niệm 69 năm ngày truyền thống thi đua yêu nước (11/6/1948-11/6/2017); 70 năm ngày thương binh liệt sĩ. Trong quá trình triển khai, tổ chức thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ năm 2017 thuận lợi là cơ bản những cũng có những khó khăn nhất định do bão lụt gây ra. Với sự quyết tâm cao của cấp ủy, chính quyền, các tổ chức đoàn thể và toàn thể nhân dân trong huyện năm 2017 tình hình kinh tế - xã hội; quốc phòng - an ninh, chính trị được giữ vững. Các mục tiêu, nhiệm vụ đặt ra trong năm 2017 có 27/27 chỉ tiêu đã hoàn thành và hoàn thành vượt mức kế hoạch đề ra. Kinh tế huyện nhà tiếp tục được giữ vững và phát triển bền vững, diện mạo nông thôn có nhiều khởi sắc.

PHẦN THỨ NHẤT
Tình hình và kết quả công tác Thi đua, Khen thưởng năm 2017

I. Công tác thi đua.

Hưởng ứng các phong trào Thi đua yêu nước lập thành tích xuất sắc chào mừng kỷ niệm 87 năm ngày thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam (3/2/1930-3/2/2017); 69 năm ngày truyền thống Thi đua yêu nước (11/6/1948-11/6/2017) với khí thế thi đua sôi nổi phấn đấu hoàn thành xuất sắc các mục tiêu, nhiệm vụ trong năm 2017. Huyện ủy, HĐND, UBND, UBMTTQ huyện đã tổ chức phát động nhiều phong trào thi đua trên tất cả các lĩnh vực kinh tế - xã hội; quốc phòng - an ninh để các cơ quan, đơn vị, các phòng, ban, ngành, các xã, thị trấn tổ chức thực hiện đạt hiệu quả. Các phong trào thi đua nổi bật trong năm 2017 đó là: Phong trào “Chung sức xây dựng nông thôn mới”; phong trào “Chuyển dịch cơ cấu giống, cây trồng, vật nuôi và đưa các ứng dụng khoa học kỹ thuật vào trong sản xuất”; phong trào thi đua “Phát triển kinh tế tập thể, kinh tế cá thể”; phong trào thi đua “Phát triển ngành, nghề tiêu thủ công nghiệp”; phong trào “Đồn điền, đồi thửa” tạo cảnh đồng mẫu lớn trong phát triển kinh tế nông nghiệp; phong trào thi đua “Dạy tốt, học tốt”; phong trào “Khuyến học, khuyến tài”; phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa khu dân cư”; phong trào “Toàn dân bảo vệ ANTT, xây dựng khu dân cư không có tệ nạn xã hội”;...

II. Kết quả đạt được.

1. Các chỉ tiêu chủ yếu

1. Tổng giá trị sản xuất (giá so sánh năm gốc 2010): 10.855.971 triệu đồng

= 100,43% KH = 114,87% CK.

Trong đó:

+ GTSX Nông-Lâm-Thủy sản: 2.372.106 triệu đồng = 100,5% KH = 103,22% CK.

+ GTSX Công nghiệp-XD: 4.796.887 triệu đồng = 100,5% KH = 115,58% CK.

+ GTSX Dịch vụ: 3.686.978 triệu đồng = 100,61% KH = 119,30% CK.

* Tốc độ tăng giá trị sản xuất: 14,87%/KH 14,45% (vượt KH).

2. Cơ cấu giá trị sản xuất: 21,8%/KH 21,9%; 44,2/KH 44,2%; 34%/KH 33,9%.

3. Tổng sản lượng lương thực có hạt đạt: 105.498 tấn/KH 100.000 tấn = 105,50% KH = 98,83% CK.

4. Tổng sản lượng Thủy sản đạt: 22.066 tấn/KH 22.000 tấn = 100,30 % KH = 105,05% CK.

5. Giá trị sản phẩm trên 01 ha đất trồng trọt và NTTs: 126,0 triệu đồng/KH 124,0 triệu đồng = 101,61%/KH = 107,88% CK.

6. Giá trị hàng hóa tham gia xuất khẩu: 73 triệu USD/KH 68 triệu USD = 107,35% KH = 114,06% CK.

7. Tổng huy động vốn đầu tư phát triển: 4.850 tỷ đồng/KH 4.800 tỷ đồng = 101% KH.

8. Thu nhập bình quân đầu người/năm: 36,9 triệu đồng/KH 36 triệu đồng = 102,5% KH = 114,87% CK.

9. Tỷ lệ tăng thu ngân sách: tăng 86,9%/KH 15% (tăng 71,9 %) so với KH huyện giao.

10. Số xã đạt chuẩn NTM: 08 xã/KH 06 xã (vượt 02 xã) so với KH huyện giao, vượt 04 xã so với KH tỉnh giao.

11. Tỷ lệ đường giao thông nông thôn trên địa bàn (không tính đường quốc lộ và tỉnh lộ) được cứng hóa: 94,7%/KH 94,0% = 100,1% KH.

12. Phát triển doanh nghiệp trên địa bàn huyện: 181 DN/KH 160 DN = 157,39% KH tỉnh giao = 113,12 % KH huyện giao.

13. Tỷ lệ phát triển dân số tự nhiên: 0,65%/KH 0,65% = 100% KH.

14. Số trường học đạt chuẩn quốc gia: 9/8 trường = 112,5% KH.

15. Tỷ lệ lao động nông nghiệp trong tổng lao động: 38,3%/KH 39,2 % = 102,3% KH.

16. Số xã đạt tiêu chí quốc gia về y tế: 04 xã/ KH 04 xã = 100% KH.

17. Tỷ lệ trẻ em dưới 5 tuổi suy dinh dưỡng: 9,9%/KH 10% , vượt KH.

18. Tỷ lệ hộ nghèo: Giảm 2,8%/KH giảm từ 2,0% trở lên (tỷ lệ hộ nghèo đến hết năm 2017 là 5,12%).

19. Tỷ lệ lao động qua đào tạo: 65% / KH 61% = 106 % KH.

20 Tỷ lệ bao phủ BHYT/tổng số dân: 80%/KH 78% = 102% KH.

21. Số người được giải quyết việc làm mới: 3.297/KH 3.200 lao động = 103 % KH.

22. Tỷ lệ nhà ở kiên cố: 74,3%/KH 73,0% = 101,7% KH.

23. Số thôn, làng, xã đạt tiêu chí kiểu mẫu (đạt kế hoạch).

24. Tỷ lệ che phủ rừng: 7,6%/KH 7,5% = 101,3% KH.

25. Tỷ lệ dân số đô thị được dùng nước sạch: 96,3%/KH 92% = 104,6% KH.

26. Tỷ lệ dân số nông thôn được dùng nước hợp vệ sinh: 87,9%/KH 82%.

27. Tỷ lệ khu dân cư đạt tiêu chuẩn an toàn về ANTT: 81%/KH 75,5%/
2. *Cụ thể trên từng lĩnh vực.*

2.1. *Nông nghiệp và phát triển nông thôn:*

- *Về trồng trọt:* Triển khai thực hiện tích cực Nghị quyết số 16-NQ/TU của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về tái cơ cấu ngành nông nghiệp đến năm 2020, định hướng đến năm 2025 theo hướng nâng cao năng suất, chất lượng, hiệu quả, khả năng cạnh tranh và phát triển bền vững; Nghị quyết số 11-NQ/HU của BCH Đảng bộ huyện, Quyết định số 2146/QĐ-UBND và chương trình hành động của UBND huyện về nâng cao hiệu quả sản xuất ngành trồng trọt trong lĩnh vực nông nghiệp.

Tổng sản lượng lương thực cả năm đạt: 105.498 tấn = 105,50%KH = 98,83% CK. Tổng diện tích gieo trồng cả năm 23.575,9 ha = 103%KH, trong đó: Diện tích lúa: 14.090,6 ha; Diện tích ngô: 3.245,4 ha; Diện tích Lạc: 1.164,3 ha; Rau màu các loại: 5.075,6 ha. Chỉ đạo sản xuất rau an toàn, rau sạch theo quy trình VietGap. Giá trị sản xuất ngành trồng trọt đạt: 1.084.005 triệu đồng = 102,56%KH = 104,85% CK.

- *Chăn nuôi, thú y:* Tiếp tục bồi sung, khôi phục đàn gia súc, gia cầm và phát triển chăn nuôi theo hướng công nghiệp trang trại. Tổng đàn theo số liệu thống kê tại thời điểm 01/10/2017: Đàn lợn: 56.223 con; Đàn trâu, bò: 14.687 con; Đàn gia cầm: 1.224.200 con. Công tác phòng chống dịch bệnh ở gia súc, gia cầm được tăng cường không có dịch lớn xảy ra. Giá trị sản xuất ngành chăn nuôi đạt: 534.995 triệu đồng = 95,29%KH = 99,1% CK.

- *Lâm nghiệp:* Ban hành Phương án giữ vững ổn định an ninh rừng và quản lý chặt chẽ nguồn lâm sản trên địa bàn huyện năm 2017; Phương án chữa cháy rừng vùng trọng điểm theo phương châm 4 tại chỗ đã được huyện tập trung chỉ đạo; Tổ chức lễ phát động Tết trồng cây, trồng cây tại Trường Mầm non Thị Trấn Bút Sơn, Khu di tích Lão Quân - Hoằng Trường và trồng bồi sung diện tích đất rừng. Toàn huyện trồng cây mùa xuân (cây phân tán): 48.300 cây gồm: Keo úc, sao đen, xà cù, cây ăn quả, cây lấy gỗ, cây bóng mát.

+ Chỉ đạo 2 xã Hoằng Khánh và Hoằng Trung trồng rừng thay thế với diện tích là 145 ha.

+ Chỉ đạo các xã có rừng làm mới đường băng cản lửa và đã làm được 7,8 km (H. Xuân: 1,5km, H. Khánh: 2,8km, H. Yên: 2,5km); tu sửa đường băng cản lửa 7,5km (H. Xuân: 1,5km; H. Trung: 1,0km; H. Khánh: 1,0km; H. Yên: 3,0km, H. Trường: 1,0km).

- *Thủy sản:* Tổng sản lượng thuỷ sản đạt 22.066 tấn = 100,30% KH = 105,05% CK, trong đó: Sản lượng nuôi trồng: 5.151 tấn = 91,17%KH = 97,01% CK; Sản lượng khai thác: 16.915 tấn = 103,46% KH = 107,79% CK. Tăng cường công tác kiểm tra, thanh tra hoạt động khai thác thủy sản của ngư dân trên địa bàn, gắn với việc tuyên truyền chủ trương của Đảng, pháp luật Nhà nước nhằm hạn chế thấp nhất tình trạng trộm cắp ngư lưới cụ. Chỉ đạo phát triển sản xuất thủy sản theo tinh thần Nghị định số 67/NĐ-CP. Giá trị sản xuất ngành thủy sản đạt: 740.637 triệu đồng = 100,1% KH = 104,02% CK. Nuôi trồng thủy sản nước mặn, nước lợ, nước ngọt bị ảnh hưởng nghiêm trọng do cơn bão số 10 và áp thấp nhiệt đới gây ra.

- *Thủy lợi, phòng chống thiên tai:* Tổ chức kiểm tra, đánh giá chất lượng các công trình trước lũ và công tác chuẩn bị vật tư PCTT, nạo vét kênh mương;

Tổng kết công tác PCTT-TKCN năm 2016 và triển khai nhiệm vụ PCTT-TKCN năm 2017. Tập trung chỉ đạo giải tỏa vi phạm hành lang đê điêu, thoát lũ lòng sông, kênh mương. Giao chỉ tiêu vật tư PCTT&TKCN dự trữ và nạo vét các trực tiêu, kênh tiêu cho các xã, thị trấn.

+ Xây dựng các phương án phục vụ công tác PCTT-TKCN năm 2017 và ban hành Kế hoạch phòng chống thiên tai trên địa bàn huyện; xây dựng các Phương án ứng phó với cấp độ rủi ro thiên tai; Phương án ứng phó với bão mạnh và siêu bão; Phương án di dân PCTT và Phương án tiêu ứng và các kế hoạch ứng phó với các sự cố thiên tai: Sự cố tràn dầu, sập đổ nhà cao tầng, tai nạn tàu thuyền trên biển, cháy rừng, động đất, sóng thần, rò rỉ phóng xạ, bão, lũ lụt, vỡ đê và hồ đập.

+ Tổ chức tốt công tác liên lạc, kêu gọi tàu thuyền khai thác thủy sản trên biển khi có cảnh báo thời tiết xấu trên biển. Kịp thời ứng phó với cơn bão số 2, số 10 và lũ trên các sông Mã, sông Lạch Trường, sông Cung.

+ Chỉ đạo các xã, thị trấn, Chi nhánh Thủy lợi ra quân nạo vét, khơi thông các kênh tiêu, trực tiêu đảm bảo theo chỉ tiêu được giao; điều hành nước tưới cơ bản đáp ứng yêu cầu phục vụ sản xuất và công tác PCTT năm 2017.

- *Chất lượng vật tư, an toàn thực phẩm*: Thành lập đoàn kiểm tra liên ngành tổ chức kiểm tra chất lượng vật tư trên địa bàn huyện nhằm phát hiện những sản phẩm kém chất lượng để có hướng khắc phục kịp thời. Công tác thanh tra, kiểm tra vệ sinh ATTP được chú trọng. Trong năm đã kiểm tra 115 cơ sở, trong đó: vi phạm hành chính 18 cơ sở và nhắc nhở 39 cơ sở.

- *Phát triển nông thôn, xây dựng nông thôn mới*: Công tác xây dựng nông thôn mới được quan tâm chỉ đạo. Đến nay toàn huyện công nhận được 693 TC; trong đó: tính đến tháng 11/2017 số tiêu chí đạt được là 28 TC; bình quân số tiêu chí đạt chuẩn trên xã là: 16,5 TC/xã; năm 2017 có 08 xã/KH 6 xã (vượt 02 xã so với KH huyện giao và 4 xã so với KH tỉnh giao) các xã đạt chuẩn NTM gồm có: H. Phú, H. Kim, H. Quỳ, H. Đạo, H. Lưu, H. Thành, H. Tiến và H. Đông. Nâng tổng số xã đạt chuẩn NTM toàn huyện lên 25/42 xã = 59,52%.

2.2. Công nghiệp - Xây dựng

- *Công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp*: Giá trị sản xuất công nghiệp - TTCN đạt: 2.140.970 tr.đồng = 98,34% KH = 118,54% CK.

Các sản phẩm có thị trường ổn định tiếp tục duy trì như: May mặc, bóng, dụng cụ thể thao, mây tre đan, vật liệu xây dựng, phân bón... Tiếp tục duy trì, khôi phục nghề truyền thống ở nông thôn như: Mộc mỹ nghệ, mộc dân dụng, mây tre đan, thêu ren và các nghề chè biến nông sản, thủy sản...

Trong năm 2017 đã mời gọi được hai nhà đầu tư về đầu tư cơ sở hạ tầng tại 2 cụm công nghiệp Hoàng Phụ và cụm công nghiệp Bắc huyện với tổng vốn đăng ký hơn 400 tỷ đồng, thu hút 34 tổ chức; 172 hộ gia đình, cá nhân về đầu tư trên các lĩnh khác nhau, với tổng vốn đăng ký hơn 2.198 tỷ đồng.

- *Dịch vụ - Thương mại*: Các ngành dịch vụ tăng trưởng khá, giá trị sản xuất đạt: 3.686.978 triệu đồng = 100,61% KH = 119,3% CK. Tăng cường công tác kiểm tra, kiểm soát thị trường, nhất là các hoạt động kinh doanh và dịch vụ tại khu du lịch sinh thái biển Hải Tiên, tham gia tích cực, thành công Hội chợ thương mại du lịch tại Sầm Sơn; triển khai thực hiện Kế hoạch về vệ sinh an toàn thực phẩm, lựa chọn 2 chợ (chợ Quang xã Hoàng Lộc và chợ Nghè xã Hoàng Thịnh) để làm thí điểm về chợ vệ sinh an toàn thực phẩm. Tiếp tục triển khai thực hiện Nghị quyết số 09-NQ/HU ngày 24/10/2013 của Huyện ủy về thu hút đầu tư sản

xuất kinh doanh và xây dựng thương hiệu một số sản phẩm hàng hóa giai đoạn 2013 - 2015 định hướng 2020. Hoàn Thành chuyển đổi mô hình quản lý chợ Bút xã Hoằng Phúc, chợ Hà xã Hoằng Thanh; tiếp tục rà soát lại quy hoạch hệ thống chợ, trung tâm thương mại trên địa bàn huyện đến năm 2020, định hướng đến năm 2030; tiếp tục thực hiện Đề án phát triển trong nước gắn với Cuộc vận động “Người Việt Nam ưu tiên dùng hàng Việt Nam” giai đoạn 2016-2020 trên địa bàn huyện.

- *Xây dựng cơ bản*: Giá trị sản xuất xây dựng đạt: 2.655.917 tr.đồng = 102,26%KH = 118,6%CK. Hoàn thành và đưa vào sử dụng một số tuyến đường như: Sửa chữa cải tạo tuyến đường giao thông Hoằng Thắng - Hoằng Lưu thuộc đường huyện ĐH - HH.32; Sửa chữa, cải tạo đường Lương Sơn ĐH.08; Đường Hoằng Quỳ - Hoằng Hợp - Hoằng Giang (Đoạn cải tuyến qua xã Hoằng Hợp); Đường Hoằng Đạo - Hoằng Thành (Nâng cấp, mở rộng đoạn Hoằng Đạo đi Hoằng Thắng ... Tiếp tục đôn đốc thi công các công trình đang thi công dở dang: Đường vào cụm công nghiệp phía Nam Gòng từ tỉnh lộ 510 nối kênh N22; Di dời đường điện trung thế, hạ thế phục vụ công tác GPMB thi công xây dựng công trình: Nâng cấp, cải tạo đường từ Quốc lộ 1A đi khu du lịch Hải Tiên; Sửa chữa, nâng cấp cải tạo đường thị trấn Bút Sơn- Hoằng Đạo (ĐH.HH18); Nâng cấp, cải tạo đường từ Quốc lộ 1A đi khu du lịch sinh thái biển Hải Tiên (giai đoạn 1)....

Hoàn thành, phê duyệt quy hoạch chi tiết 500 cụm công nghiệp phía Bắc huyện, cụm công nghiệp Hoằng Phụ; thông qua đồ án quy hoạch đô thị Nghĩa Trang và chủ trương điều chỉnh mở rộng thị trấn Bút Sơn; trình UBND tỉnh chủ trương quy hoạch đô thị Vinh Thịnh thông qua việc điều chỉnh mở rộng quy hoạch chung thị trấn Bút Sơn; điều chỉnh Quy hoạch đô thị Hải Tiên; lập hồ sơ đề xuất thành lập đô thị loại V đô thị Hải Tiên.

Thực hiện tốt Kế hoạch số 11/KH-UBND ngày 28/01/2017 của UBND huyện về công tác đảm bảo TTATGT năm 2017; Chỉ thị 04/CT-UBND ngày 18/01/2016 của Chủ tịch UBND tỉnh Thanh Hóa; thực hiện phương án thí điểm đưa xe điện 4 bánh vào hoạt động tại Khu du lịch sinh thái biển Hải Tiên.

Tiếp tục thực hiện nghiêm Chỉ thị số 04 của Chủ tịch UBND tỉnh về triển khai thực hiện Chỉ thị 33/CT-TTg, ngày 21/7/2017 của Thủ tướng Chính phủ, Kế hoạch 159/KH-UBND, ngày 13/9/2017 về giải phóng hành lang an toàn giao thông. Kết quả: Tổng số vi phạm được xử lý: 5.860/6.301 = 93% (trong đó: đường sắt: 42, đường quốc lộ 261, đường tỉnh lộ 1.598, đường huyện 1.203, đường xã 2.529).

2.3. *Giao thông vận tải*

Huyện ban hành Kế hoạch, các văn bản chỉ đạo đến các cơ quan, đơn vị, các xã, thị trấn tập trung chỉ đạo đồng bộ và quyết liệt, giải quyết dứt điểm xe quá khổ, quá tải lưu thông trên địa bàn của huyện.

Tăng cường công tác quản lý nhà nước về trật tự ATGT. Xử lý nghiêm các tập thể, cá nhân vi phạm ATGT. Cương quyết tháo gỡ liều quán, mái che, các công trình làm trái phép trên đất lưu không tạo đường thông, hè thoáng, không còn các điểm đen về giao thông.

2.4. *Khoa học và công nghệ*

Tiếp tục chỉ đạo Hội đồng khoa học và Công nghệ huyện, Hội khoa học kỹ thuật huyện thực hiện tốt chức năng, nhiệm vụ được giao. Khuyến khích các tập thể, cá nhân viết sáng kiến kinh nghiệm, đề tài khoa học, giải pháp trong lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành các mục tiêu, nhiệm vụ phát triển KT-XH, QP-AN năm 2017 đạt hiệu quả. Các sáng kiến kinh nghiệm, đề tài khoa học, các giải pháp

được các cơ quan, đơn vị áp dụng rộng rãi trong sản xuất. Từng bước đưa cơ giới hóa đồng bộ vào trong sản xuất làm giảm thiểu sức lao động cho người nông dân.

Phối hợp với các cơ quan có liên quan xây dựng nhãn hiệu, đưa các mặt hàng truyền thống có uy tín ra thị trường nhằm quảng bá thương hiệu và phục vụ khách du lịch đến tắm biển, nghỉ dưỡng.

2.5. Kế hoạch và đầu tư

Tiếp tục có chính sách thu hút kêu gọi các doanh nghiệp trong và ngoài tỉnh vào đầu tư sản xuất kinh doanh trên địa bàn huyện. Huy động mọi nguồn lực dành cho đầu tư và phát triển. Xây dựng các công trình phúc lợi tại các địa phương góp phần thúc đẩy nhanh tiến độ xây dựng xã đạt chuẩn NTM; phấn đấu đến năm 2020 huyện Hoằng Hóa đạt huyện nông thôn mới.

2.6. Tài chính - Tín dụng

Công tác quản lý thu, chi ngân sách trên địa bàn huyện được quan tâm chỉ đạo, thực hiện thu đúng, thu đủ các nguồn thu. Tổng thu NSNN trên địa bàn năm 2017 đạt 567.986 triệu đồng = 298,7% KH tỉnh giao = 245,2%KH huyện giao, trong đó: các khoản thu NS đạt và vượt kế hoạch như: Thu phí, lệ phí: 6.331 triệu đồng = 301,5% KH; thuế thu nhập cá nhân: 6.850 triệu đồng = 122,3%KH; tiền sử dụng đất: 347.605 triệu đồng = 231,7%KH; thu khác về thuế: 1.140 triệu đồng = 126,7%KH; Thu tiền thuê đất: 5.650 triệu đồng = 313,9%KH; Thu khác ngân sách: 1.620 triệu đồng = 462,9%KH; thuế sử dụng đất phi nông nghiệp: 2.060 triệu đồng = 100%KH. Chỉ đạo quyết liệt thu nợ thuế của các doanh nghiệp, tổ chức, hộ kinh doanh theo Chỉ thị của UBND tỉnh.

Tăng cường công tác thẩm định quyết toán vốn các công trình XDCB, dự án hoàn thành, tập trung kiểm tra, chấn chỉnh trong công tác thu chi, quản lý tài chính, quản lý vốn đầu tư trên địa bàn. Chi ngân sách đảm bảo chặt chẽ, đúng quy định đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ chính trị, phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn huyện; Kho bạc nhà nước huyện giải ngân kịp thời các chế độ, chính sách theo quy định.

Tổ chức thực hiện có hiệu quả Nghị quyết số 19/NQ-CP ngày 06/2/2017 của Chính phủ về tiếp tục thực hiện những nhiệm vụ, giải pháp về cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh; Kế hoạch số 29/KH-UBND ngày 14/4/2017 về thực hiện Nghị quyết 19 của Chính phủ.

Tiếp tục triển khai và thực hiện có hiệu quả Nghị quyết số 02-NQ-TU ngày 27/6/2011 của BCH Đảng bộ tỉnh về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng trong việc cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2011-2015; Nghị quyết số 19-2016/NQ-CP ngày 28/4/2016 của Chính phủ về những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh Quốc gia năm 2016-2017, định hướng đến năm 2020; Nghị quyết số 35/NQ-CP ngày 16/5/2016 của Chính phủ về hỗ trợ và phát triển doanh nghiệp đến năm 2020; Kế hoạch số 31/KH-UBND ngày 27/02/2017 của UBND tỉnh Thanh Hóa; Nghị quyết số 06-NQ-HU ngày 10/4/2017 về phát triển doanh nghiệp trên địa bàn huyện Hoằng Hóa đến năm 2020, tạo hành lang pháp lý quan trọng, đẩy mạnh sự phát triển của hoạt động doanh nghiệp và phát triển đội ngũ doanh nhân trên địa bàn huyện. Trong năm 2017 phát triển mới 181 DN = 157,39%KH tỉnh giao = 113,12%KH huyện giao.

Tổng nguồn vốn huy động của Ngân hàng NN&PTNT huyện: 1.917 tỷ đồng, tăng so với năm 2016 là 418 tỷ đồng; tổng dư nợ 1.447 tỷ đồng tăng so với đầu năm là 205 tỷ đồng. Tổng dư nợ NHCSXH huyện: 364.657 triệu đồng =

104,5% so với CK; Các dự án vay vốn để sản xuất kinh doanh; học sinh sinh viên có hoàn cảnh khó khăn; hộ nghèo, cận nghèo được triển khai và giải ngân kịp thời.

2.7. Tài nguyên môi trường

- *Công tác quản lý đất đai:* Chỉ đạo các xã, thị trấn thực hiện kế hoạch sử dụng đất năm 2017 đã được UBND tỉnh phê duyệt tại quyết định số 629/QĐ-UBND ngày 01/3/2017; Lập danh mục các dự án phải sử dụng đất năm 2018 trình Sở Tài nguyên và Môi trường thẩm định; hoàn thiện hồ sơ kế hoạch sử dụng đất chi tiết năm 2018 theo quy định. Tiếp tục công bố, công khai quy hoạch sử dụng đất cấp xã, cấp huyện đã được phê duyệt, từng bước thực hiện tốt các chỉ tiêu kế hoạch sử dụng đất.

Tăng cường công tác cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản gắn liền với đất, trong năm đã cấp được 2.331 GCN với diện tích 50,55 ha (Cấp mới 2.017 GCN, diện tích 38,13 ha; cấp đổi 281 GCN, diện tích 11,30 ha; cấp lại 33 GCN, diện tích 1,12ha).

Hoàn thành đấu giá đất ở tại 41 xã theo kế hoạch năm 2017; Chỉ đạo triển khai Chỉ thị số 06 của BTV Huyện ủy về công tác đổi điền, dồn thửa lần 3 và tích tụ ruộng đất để đẩy mạnh tái cơ cấu ngành nông nghiệp.

Chỉ đạo công tác cấp đổi GCNQSD đất nông nghiệp cho 06 xã đo đạc năm 2014 (Hoằng Phong, H. Lưu, H. Châu, H. Tân, H. Thanh, H. Phụ) và 08 xã năm 2015 (Hoằng Hà, H. Đạt, H. Đạo, H. Yên, H. Tiến, H. Hải, H. Trường, H. Ngọc).

Hướng dẫn các tổ chức, cá nhân lập hồ sơ xin thuê đất, giao đất và chuyển mục đích sử dụng đất đảm bảo theo quy định. Hoàn chỉnh hồ sơ trình UBND tỉnh phê duyệt giao đất thực hiện các dự án trên địa bàn được kịp thời.

Tập trung chỉ đạo quyết liệt công tác GPMB theo tinh thần Chỉ thị của UBND tỉnh và các dự án trên địa bàn như: Nâng cấp, cải tạo đường từ Quốc lộ 1A đi khu du lịch Hải Tiến (giai đoạn 1); Đường 22m đến khu du lịch tại xã Hoằng Thanh; dự án nước sạch; Trụ sở Quỹ hỗ trợ phụ nữ nghèo, Bến xe phía bắc Thanh Hóa...

- *Công tác quản lý nhà nước về tài nguyên nước, tài nguyên khoáng sản, bảo vệ môi trường:* UBND huyện ban hành Công văn số 536/UBND-TNMT ngày 26/4/2017 V/v tăng cường kiểm soát chất lượng nguồn nước; Kế hoạch tổ chức các hoạt động hưởng ứng Tuần lễ Quốc Gia nước sạch và vệ sinh môi trường năm 2017. Huyện phối hợp với Sở Tài nguyên và Môi trường tổ chức lấy mẫu nước tại sông Cung địa phận xã Hoằng Ngọc để phân tích nhằm phản ánh thực trạng cá chết tại Hoằng Ngọc, Hoằng Yên; Kiến nghị Sở TNMT kiểm tra tình trạng ô nhiễm nguồn nước sông Gòng, Sở kiểm tra phát hiện do nước thải từ KCN Hoằng Long, từ một số sai phạm trong việc xả nước thải của Nhà máy SX giày dép Rollsport 1 và 2, Aleron. UBND tỉnh đã giao Sở TNMT xử lý VPHC; phối hợp với Sở TNMT phối hợp với các xã xử lý môi trường, nguồn nước sau mưa lũ.

Thường xuyên kiểm tra, phát hiện và xử lý nghiêm các đối tượng khai thác, tập kết, kinh doanh, vận chuyển khoáng sản cát sỏi lòng sông, đã xử lý 07 đối tượng vi phạm, phạt xử lý vi phạm hành chính: 85 triệu đồng.

2.8. Giáo dục và Đào tạo.

Chất lượng giáo dục đại trà chuyển biến tích cực, học sinh hoàn thành chương trình tiểu học đạt 100%; tốt nghiệp THCS đạt 99,6%; THPT đạt 98,94%. Trong các kỳ thi cấp tỉnh có 401 học sinh đạt giải, đồng đội học sinh giỏi lớp 9 các môn văn hóa xếp thứ nhất toàn tỉnh; đạt 3 giải cấp quốc gia. Tỷ lệ học sinh đậu Đại học tăng, toàn huyện có 70 học sinh đạt từ 27 điểm trở lên, 20 bài thi đạt điểm

10 trong kỳ thi THPT quốc gia. Thực hiện tốt công tác phổ cập giáo dục đối với các cấp học, bậc học. Giữ vững là một trong những huyện dẫn đầu của tỉnh về chất lượng giáo dục.

Chỉ đạo tốt các kỳ thi trong năm 2017; tham mưu UBND huyện tổ chức tổng kết năm học 2016-2017, triển khai nhiệm vụ năm học mới 2017-2018 cụ thể đến từng bậc học; điều động, luân chuyển cán bộ, giáo viên; đánh giá kết quả thực hiện Nghị quyết 05-NQ/HU của Ban chấp hành Đảng bộ huyện về “*phát triển Giáo dục và Đào tạo giai đoạn 2012 - 2015, định hướng đến năm 2020*”.

Chỉ đạo xây dựng 09 trường/KH 08 trường (vượt 01 trường) đạt chuẩn quốc gia ở các cấp học đạt 112,5% kế hoạch đề ra gồm: (MN Hoằng Hà, H. Xuyên, H. Quỳ; Tiểu học Hoằng Cát; THCS Hoằng Thành, H. Trạch, H. Thanh, H. Phụ; THPT Hoằng Hóa 2). Công tác khuyến học khuyến tài được quan tâm và phát huy hiệu quả; quỹ khuyến học toàn huyện: 15.260 triệu đồng (trong đó: huyện: 3.950 triệu đồng; xã, CQ, DN, trường trực thuộc: 11.670 triệu đồng).

2.9. Y tế - Dân số - KHHGĐ.

Tiếp tục chỉ đạo các xã, thị trấn có kế hoạch và biện pháp phòng chống dịch bệnh, không để dịch sốt xuất huyết lây lan trên diện rộng. Trong năm có 04 xã đạt chuẩn Quốc gia về y tế = 100% kế hoạch đề ra. Tăng cường công tác khám chữa bệnh cho cán bộ và nhân dân, quy trình đón tiếp bệnh nhân, chăm sóc người bệnh được quan tâm, trong năm 2017 đã khám 381.909 lượt người. Đây mạnh công tác kiểm tra hành nghề y dược tư nhân.

Công tác dân số và chăm sóc sức khỏe sinh sản được quan tâm, tiếp tục chỉ đạo thực hiện Chỉ thị số 18-CT/HU và Kế hoạch 244/KH-UBND của UBND huyện về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác Dân số - KHHGĐ đến năm 2020, tỷ lệ phát triển dân số tự nhiên 0,65%/KH 0,65%=100% KH.

2.10. Lao động - TBXH.

Các chính sách an sinh xã hội thực hiện kịp thời; tổng số kinh phí chi trả cho các đối tượng người có công và bảo trợ xã hội là 233 tỷ đồng, Trong đó: người có công 151,4 tỷ đồng, bảo trợ xã hội 81,6 tỷ đồng. Tổ chức các hoạt động thiết thực kỷ niệm 70 năm ngày thương binh liệt sỹ, tổ chức thăm hỏi tặng quà cho người có công trong dịp tết Đinh Dậu và 27/7/2017 là: 10.368 triệu đồng, hỗ trợ xây dựng và sửa chữa 41 nhà, số tiền là 1.220 triệu đồng.

Công tác dạy nghề và giải quyết việc làm tiếp tục được tập trung chỉ đạo; đã giải quyết việc làm mới cho 3.297 lao động; đào tạo nghề và truyền nghề cho 3.783 lao động; công tác xuất khẩu lao động có chuyển biến tích cực, trong năm có 603 lao động xuất khẩu; tỷ lệ lao động qua đào tạo đạt 65%; số xã, thị trấn phù hợp với trẻ em 38 xã, thị trấn; tỷ lệ lao động nông nghiệp trong tổng lao động đạt tỷ lệ 38,3%.

Công tác giảm nghèo tiếp tục được quan tâm chỉ đạo, triển khai thực hiện có hiệu quả Chỉ thị số 01/CT-TTg ngày 06/01/2017 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường chỉ đạo thực hiện CTMTQG giảm nghèo bền vững giai đoạn 2016-2020; Quyết định số 64-QĐ/HU ngày 01/12/2015 của BCH Đảng bộ huyện; Quyết định số 1570/QĐ-UBND ngày 26/4/2016 của UBND huyện về ban hành Kế hoạch thực hiện Chương trình hành động về công tác giảm nghèo nhanh và bền vững giai đoạn 2016-2020. Hoàn thành điều tra rà soát hộ nghèo năm 2017, kết quả tỷ lệ hộ nghèo giảm 2,74% .

Tiếp tục thực hiện Kế hoạch phòng chống tai nạn thương tích trẻ em huyện giai đoạn 2016-2020; Kế hoạch thực hiện Chương trình phòng, chống mại dâm

giai đoạn 2016-2020 trên địa bàn huyện; Xây dựng Kế hoạch và tổng hợp kết quả xếp hạng các xã, thị trấn về thực hiện quyền trẻ em giai đoạn 2017-2020.

2.11. Văn hóa - Thông tin.

Các hoạt động văn hoá, thông tin đã bám sát nhiệm vụ kinh tế, chính trị, tập trung tuyên truyền chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước; các ngày lễ, kỷ niệm của quê hương, đất nước, thông tin kịp thời đến cán bộ, đảng viên và nhân dân trong huyện.

Ban hành Kế hoạch thực hiện Đề án truyền thông về phát triển phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa” đến năm 2020 tầm nhìn 2030; hướng dẫn các xã, thị trấn, làng văn hóa tiếp tục nâng cao chất lượng hoạt động, thực hiện tốt nếp sống văn minh trong việc cưới, việc tang, lễ hội. Các hoạt động văn hóa, văn nghệ quần chúng, trò chơi, trò diễn tiếp tục được duy trì. Trong năm 2017 đã chỉ đạo 07 xã tổ chức đón nhận danh hiệu “xã đạt chuẩn văn hóa nông thôn mới”; Công tác trùng tu, tôn tạo các di tích lịch sử, văn hóa, di tích cách mạng, các công trình kiến trúc văn hóa, nghệ thuật được quan tâm đúng mức. Duy trì tốt các hoạt động Thư viện - Bảo tàng; tăng cường công tác quản lý Nhà nước về Bưu chính viễn thông và CNTT.

Đẩy mạnh hoạt động thể dục thể thao tại các xã, thị trấn, các cơ quan, đơn vị trường học. Tổ chức thành công giải bóng chuyền bãi biển hè du lịch Hải Tiên năm 2017 và đặc biệt là tổ chức thành công Đại hội thể dục thể thao huyện lần thứ VIII và giải bóng chuyền “Bóng lúa vàng”.

Tổ chức thành công khai trương hè du lịch sinh thái biển Hải Tiên năm 2017; Hoạt động du lịch diễn ra sôi động, thu hút nhiều khách du lịch; hạ tầng kỹ thuật tiếp tục được đầu tư xây dựng mới, từng bước nâng cao chất lượng phục vụ; số lượt khách đến tắm biển và nghỉ dưỡng trong năm đạt 1.200 nghìn lượt khách.

2.12.. Nội vụ - Thi đua - cải cách hành chính.

Thực hiện tốt công tác điều động công chức chuyên môn cấp huyện, cấp xã theo Kế hoạch số 71/KH-UBND ngày 19/10/2016 của UBND huyện.

Nâng lương thường xuyên, trước thời hạn cho cán bộ, công chức, viên chức được thực hiện nghiêm túc; Thực hiện giải quyết chế độ cho cán bộ cấp xã không đủ tuổi tái cử bổ nhiệm theo Nghị định 26/2015/NĐ-CP và tinh giản biên chế theo NĐ số 108/2014/NĐ-CP; Triển khai hướng dẫn chế độ chi trả trợ cấp một lần đối với đối tượng Chỉ huy, phó Ban chỉ huy quân sự cấp xã. Ban hành quyết định thành lập Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng huyện Hoằng Hóa, Đề án vị trí việc làm và Quy chế hoạt động của Ban quản lý dự án; Chỉ đạo thành công Đại hội Hiệp hội doanh nghiệp huyện lần thứ 2, Đại hội điểm của tỉnh như: Đại hội Hội CCB huyện, Đại Hội LĐLĐ huyện...

Triển khai các văn bản về thực hiện sáp nhập thôn, tổ dân phố; ban hành Quyết định thành lập Ban chỉ đạo về xây dựng kế hoạch, Nghị quyết của BCH Đảng bộ huyện thực hiện sáp nhập thôn, tổ dân phố trên địa bàn huyện. Huyện đã hoàn thành hồ sơ của 7 xã, thị trấn làm điểm trình cấp có thẩm quyền xem xét quyết định gồm các xã, thị trấn: (Hoằng Phong, Hoằng Lương, Hoằng Đông, Hoằng Trinh, Hoằng Minh, Hoằng Tiến và thị trấn Bút Sơn).

UBND huyện phối hợp với Sở Nội vụ, Trưởng Chính trị tỉnh tổ chức 09 lớp đại biểu HĐND cấp xã nhiệm kỳ 2016-2021; phối hợp với trưởng Chính trị tỉnh triệu tập công chức chuyên môn các xã, thị trấn tham gia các lớp bồi dưỡng kiến thức pháp luật và kỹ năng hành chính cho công chức Văn phòng - TK, Văn hóa - XH, Tư pháp - Hộ tịch, Tài chính - Kế toán các xã, thị trấn.

Tổ chức thăm hỏi, tặng quà, chúc Tết các tổ chức Tôn giáo nhân dịp Tết Nguyên đán Đinh Dậu, nhân dịp Đại lễ Phật đản PL.2561-DL2017; hướng dẫn các hoạt động tín ngưỡng; Rà soát, đánh giá hoạt động của các hội.

Tổ chức xe đua, đón 14 thân nhân mẹ Việt Nam anh hùng, 29 thân nhân các gia đình có nhiều liệt sĩ đi dự lễ trao tặng Bằng, huy hiệu mẹ VNAH, Huân chương Độc lập cho các gia đình do tinh thần tổ chức. Hoàn thiện hồ sơ đề nghị các cấp khen thưởng cho tập thể, cá nhân hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ năm 2016, đăng ký các danh hiệu thi đua năm 2017; thu hồ sơ của các gia đình, cá nhân đề nghị tặng thưởng Huân, huy chương, Bằng khen “Có thành tích tham gia kháng chiến chống Pháp, chống Mỹ” còn tồn đọng. Thu nhận hồ sơ của tập thể, cá nhân đề nghị các cấp khen thưởng hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ năm 2017 trình các cấp khen thưởng theo quy định.

III. Kết quả đạt được phong trào thi đua trên lĩnh vực quốc phòng- an ninh; thanh tra, tư pháp.

1. Tư pháp, thi hành án dân sự.

Tập trung tuyên truyền phổ biến các văn bản pháp luật thông qua các cuộc hội nghị, tập huấn, các phương tiện thông tin đại chúng; ban hành Kế hoạch số 09/KH-UBND ngày 09/01/2017 về triển khai công tác PBGDPL trên địa bàn huyện; tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật tại 25 xã với 900 người tham gia. Công tác đăng ký hộ tịch, khai sinh, khai tử, đăng ký kết hôn, thay đổi cải chính hộ tịch được thực hiện đúng quy định.

Công tác hòa giải cơ sở được thực hiện đảm bảo, đã tiến hành hòa giải 49 vụ, trong đó số vụ hòa giải thành công 33 vụ = 67,4%; số vụ đang hòa giải 03 vụ = 6,1%; số vụ hòa giải không thành 13 vụ = 26,5%; Công tác thẩm định, kiểm tra văn bản QPPL thực hiện theo đúng quy định, tập trung thẩm định văn bản như: Nghị quyết HĐND xã, thị trấn; hương ước, quy ước các làng, thôn, phố; hồ sơ xử lý vi phạm hành chính ...

Công tác thi hành án dân sự được triển khai thực hiện tích cực; đã tổ chức thi hành án được 804/910 vụ việc đủ điều kiện thi hành, đạt 88,35%.

2. Quốc phòng, quân sự địa phương.

Công tác quân sự địa phương được triển khai thực hiện tốt; Tiếp tục xây dựng, bổ sung hoàn thiện hệ thống kế hoạch trực SSCĐ, kế hoạch A2, A3, A4 đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong thời gian tới; thực hiện tốt nhiệm vụ quốc phòng, an ninh gắn với phát triển kinh tế, xã hội và phòng chống thiên tai.

Quản lý chặt chẽ số Thanh niên trong độ tuổi sẵn sàng nhập ngũ; bàn giao 241 Thanh niên cho các đơn vị nhận quân đảm bảo đủ về số lượng, chất lượng đạt 100% kế hoạch tỉnh giao; tổ chức tổng kết công tác tuyển quân năm 2017 và triển khai nhiệm vụ tuyển quân năm 2018; Công tác xây dựng lực lượng DQTV, GDQP được thường xuyên quan tâm. Ra quân huấn luyện cho lực lượng dân quân tự vệ các xã, thị trấn và các cơ quan đơn vị.

Triển khai nhiệm vụ diễn tập huy động nhân lực, phương tiện tàu thuyền dân sự theo Nghị định 30, Nghị định 130 của Chính phủ; Thực hiện sự chỉ đạo của UBND tỉnh, Quân khu 4, Huyện xây dựng kế hoạch, thời gian, phương án theo quy trình, quy định tổ chức tốt công tác diễn tập phòng thủ được Quân khu 4 đánh giá cao và được UBND tỉnh Bằng khen.

Triển khai thực hiện tốt công tác khám tuyển nghĩa vụ quân sự năm 2017. Đăng ký và hoàn chỉnh 265 hồ sơ tuyển sinh dự thi vào các trường Đại học, học viện quân đội, kết quả có 50 thí sinh đậu vào các trường trong quân đội.

3. An ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội.

Tiếp tục thực hiện có hiệu quả Nghị quyết số 09 của BCH Đảng bộ huyện về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác đảm bảo ANTT trong tình hình mới; Kế hoạch số 07-KH/TU ngày 11/12/2015 của Tỉnh ủy về thực hiện Chỉ thị số 46-CT/TW của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác đảm bảo ANTT trong tình hình mới; Chỉ thị số 26/CT-HU của BTV Huyện ủy; Kế hoạch số 115/KH-UBND ngày 25/01/2014 của UBND huyện về khắc phục tình trạng xe quá khổ, quá tải làm hư hỏng, xuống cấp các tuyến đường tỉnh lộ, huyện lộ và giao thông nông thôn trên địa bàn; Chỉ thị số 24-CT/HU của BTV Huyện ủy và kế hoạch số 143/KH-UBND của UBND huyện về tăng cường lãnh đạo phát hiện, xử lý và ngăn chặn việc trộm cắp ngư lưới cụ trên biển; Chỉ thị số 11-CT/HU về phòng ngừa, đấu tranh, ngăn chặn tình trạng công dân xuất cảnh trái phép sang Trung Quốc lao động.

Tập trung chỉ đạo, đấu tranh có hiệu quả với một số tội phạm, các nhóm tội phạm trên địa bàn. Trong năm xảy ra 157 vụ phạm pháp hình sự, đã điều tra làm rõ 147/157 vụ phạm pháp hình sự (đạt 93,6%); khởi tố 116 vụ = 272 bị can; kết luận chuyển VKS đề nghị truy tố 118 vụ = 275 bị can.

Tăng cường các biện pháp vận động chấp hành luật ATGT, Trong năm, đã kiểm tra, xử lý 1.250 trường hợp vi phạm, xử lý phạt tiền nộp kho bạc nhà nước 1.130.000.000đ/1.255.000.000đ (giảm 400 trường hợp, ít hơn 125.000.000đ) tạm giữ 230 xe mô tô, xe máy; tước 90 giấy phép lái xe; vi phạm quá khổ, quá tải 77 trường hợp; vi phạm nồng độ cồn 18 trường hợp.

Thực hiện tốt công tác quản lý nhân khẩu, hộ khẩu và cấp phát CCCD theo quy định. Kết quả: đã bổ sung hơn 200 lượt hồ sơ hộ khẩu cho 43 xã, thị trấn và làm thủ tục cấp 10.034 căn cước công dân, trong đó: đã phối hợp với Hội người cao tuổi huyện tổ chức 20 buổi vào các ngày thứ 7 cấp 1.091 căn cước công dân cho người cao tuổi, người có công, người tàn tật...; làm tốt công tác lập hồ sơ quản lý các cơ sở kinh doanh có điều kiện về ANTT, tổ chức kiểm tra chấn chỉnh 103 lượt cơ sở, phát hiện 29 cơ sở vi phạm, xử phạt 49.150.000đ; mờ 03 đợt thu hồi VK-VLN-CCHT. Kết quả: Đã phát hiện và vận động nhân dân giao nộp 26,8 kg pháo các loại, 01 lựu đạn, 41 viên đạn AK, 04 pháo hiệu, 16 súng cồn tự chế và 27 dao kiếm các loại. Trong dịp tết nguyên đán không để xảy ra tình trạng đốt pháo nổ trên địa bàn.

4. Công tác Đảng, các tổ chức đoàn thể huyện

Các phong trào thi đua được các Tổ chức Đảng, các đoàn thể, Hội cấp huyện phát động thường xuyên, liên tục, gắn với nhiệm vụ chuyên môn của từng cơ quan, đơn vị. Nhằm hoàn thành thắng lợi các mục tiêu, nhiệm vụ trong năm 2017 đã được đơn vị đề ra ngay từ đầu năm. Các phong trào thi đua được phát động rộng khắp mang lại hiệu quả nhằm động viên, khích lệ đoàn viên, hội viên và hướng tới Đại hội hết nhiệm kỳ của cơ quan, đơn vị mình như: Đại hội Hội CCB huyện nhiệm kỳ 2017-2022; Đại hội Liên đoàn huyện nhiệm kỳ 2017-2022... các hội thi được tổ chức từ huyện đến cơ sở tạo khí thế thi đua sôi nổi trong mỗi cơ quan, đơn vị được các hội viên, đoàn viên nhiệt tình hưởng ứng đưa

phong trào thi đua ngày một phát triển mạnh mẽ tạo động lực để hoàn thành thắng lợi các mục tiêu, nhiệm vụ của huyện đề ra năm 2017.

5. Các hoạt động khác

- Tập trung chỉ đạo các Cụm thi đua trong huyện tổ chức hội nghị sơ kết 6 tháng đầu năm và tổng kết năm 2017 bình bầu, suy tôn các đơn vị nhất, nhì, ba trong cụm để đề nghị các cấp khen thưởng. Tổ chức ký kết giao ước thi đua, bầu Trưởng cụm, Phó trưởng cụm thi đua năm 2018.

- Thực hiện tốt công tác phối hợp với các cơ quan, đơn vị, các phòng, ngành, các đoàn thể để thẩm định hồ sơ của tập thể, cá nhân đề nghị các cấp khen thưởng theo quy định.

- Tổng hợp các tập thể, cá nhân hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ năm 2017 được đơn vị đề nghị trình Hội đồng Thi đua, Khen thưởng huyện họp xem xét đề nghị các cấp khen thưởng.

- Thực hiện đầy đủ các quy định cụm thi đua số 01 của tỉnh đề ra trong năm 2017.

VI. Kết quả khen thưởng được các cấp ghi nhận.

1. Danh hiệu thi đua

- Chủ tịch nước truy tặng danh hiệu vinh dự nhà nước “Bà mẹ Việt Nam anh hùng”: cho 14 mẹ;

- UBND tỉnh tặng Cờ thi đua: 11 tập thể;

- UBND tỉnh công nhận tập thể lao động xuất sắc: 16 tập thể;

- UBND tỉnh công nhận đơn vị quyết thắng: 06 tập thể;

- UBND tỉnh công nhận chiến sĩ thi đua cấp tỉnh: 03 cá nhân;

- UBND huyện công nhận tập thể lao động tiên tiến: 66 tập thể;

- UBND huyện công nhận đơn vị tiên tiến: 09 tập thể;

- UBND huyện công nhận chiến sĩ thi đua cấp cơ sở: 85 cá nhân;

2. Hình thức khen thưởng

- Chủ tịch nước tặng Huân chương Độc lập Hạng ba: 29 gia đình;

- Thủ tướng Chính phủ tặng Bằng khen: 04 cá nhân;

- Bộ Giáo dục tặng Bằng khen: 01 tập thể và 02 cá nhân;

- UBND tỉnh tặng Bằng khen cho: 23 tập thể và 24 cá nhân;

- UBND huyện tặng Giấy khen cho: 178 tập thể và 286 cá nhân;

3. Các hoạt động thi đua khác

- Phối hợp với các cơ quan, đơn vị, các ban, phòng, ngành thẩm định hồ sơ đề nghị các cấp khen thưởng cho tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc trong công tác năm 2017.

- Thường xuyên đôn đốc Cụm trưởng các cụm thi đua trong huyện tổ chức hội nghị sơ kết, tổng kết công tác thi đua, khen thưởng đồng thời tổ chức ký giao ước thi đua, bầu cụm trưởng, cụm phó các cụm thi đua năm 2018.

- Tổ chức phát động các phong trào thi đua năm 2018.

- Phối hợp với các tổ chức đoàn thể, Hội cấp huyện làm tốt công tác thi đua, khen thưởng cho tập thể cá nhân có thành tích xuất sắc trong phong trào thi đua; khen thưởng theo chuyên đề, khen thưởng theo công trạng, khen thưởng theo giai đoạn.

- Tham gia tích cực các hoạt động do Cụm trưởng cụm thi đua số 01 tổ chức.

PHẦN THỨ HAI

Nhiệm vụ trọng tâm công tác Thi đua, Khen thưởng năm 2018.

Tiếp tục thực hiện tốt các phong trào thi đua trên các lĩnh vực kinh tế - xã hội; quốc phòng - an ninh. Quyết tâm phấn đấu hoàn thành thắng lợi các mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ năm 2018, cụ thể như sau:

I. Chỉ tiêu chủ yếu:

1. Tổng giá trị sản xuất (so sánh năm gốc 2010): 12.435.515 triệu đồng
* Tốc độ tăng giá trị sản xuất: 14,55 %.
2. Cơ cấu giá trị sản xuất: 19,77%-45,33%- 34,9%.
3. Tổng sản lượng lương thực có hạt: 100.000 tấn
4. Tổng sản lượng thủy sản: 23.000 tấn.
5. Giá trị sản phẩm trên một ha canh tác đất trồng trọt và nuôi trồng thủy sản: 132,2 triệu đồng; trong đó: Trồng trọt: 123 triệu đồng, nuôi trồng thủy sản: 170 triệu đồng.
6. Tổng giá trị xuất khẩu: 75 triệu USD trở lên.
7. Tổng huy động vốn cho đầu tư phát triển: 5.000 tỷ đồng.
8. Thu nhập bình quân đầu người/năm: 41,5 triệu đồng.
9. Tỷ lệ tăng thu ngân sách: 15,0 %.
10. Số xã đạt chuẩn nông thôn mới: 10 xã.
11. Tỷ lệ đường giao thông nông thôn trên địa bàn (không tính đường quốc lộ và tỉnh lộ) được cứng hóa. 95,2%.
12. Phát triển doanh nghiệp trên địa bàn huyện. 100 DN trở lên.
13. Tỷ lệ phát triển dân số tự nhiên: 0,65 %
14. Số trường đạt chuẩn quốc gia: 10 trường.
15. Tỷ lệ lao động nông nghiệp trong tổng số lao động: 34,47 %.
16. Số xã đạt tiêu chí quốc gia về y tế: 3 xã.
17. Tỷ lệ trẻ em dưới 5 tuổi bị suy dinh dưỡng: 9,8 %.
18. Tỷ lệ hộ nghèo giảm (theo tiêu chí mới). 2,0% trở lên.
19. Tỷ lệ lao động qua đào tạo: 64% trở lên.
20. Tỷ lệ bao phủ BHYT trên tổng số dân: 92%.
21. Số người được giải quyết việc làm mới: 7.100 người.
22. Tỷ lệ nhà ở kiên cố: 75,5%.
23. Tỷ lệ che phủ rừng: 7,5%.
24. Tỷ lệ dân số đô thị được dùng nước sạch" 97,5%.
25. Tỷ lệ dân số nông thôn được dùng nước hợp vệ sinh: 89%.
26. Tỷ lệ khu dân cư đạt tiêu chuẩn an toàn về ANTT: 82,5%.

II. Nhiệm vụ trọng tâm trong năm 2017.

1. Tiếp tục thực hiện nghiêm Chỉ thị số 39-CT/TW ngày 21/5/2004 của Bộ Chính trị về tiếp tục đổi mới, đẩy mạnh phong trào thi đua yêu nước, phát hiện bồi dưỡng, tổng kết và nhân rộng các điển hình tiên tiến; Chỉ thị số 34- CT-TW ngày 7/4/2014 của Bộ Chính trị về tiếp tục đổi mới công tác thi đua, khen thưởng; Chỉ thị số 09-CT/TU ngày 09/01/2017 của Ban Thường vụ tỉnh ủy về tăng cường sự lãnh đạo của các cấp ủy đảng đối với công tác thi đua, khen thưởng trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa; Nghị định số 91/NĐ-CP ngày 31/7/2017 của Chính phủ; Thông tư hướng dẫn của Bộ Nội vụ.

2. Tiếp tục đẩy mạnh, phát huy có hiệu quả các phong trào lớn trong năm, các phong trào phát động thi đua theo đợt, theo chuyên đề trong các cơ quan, đơn vị, các xã, thị trấn, các đoàn thể, các Hội cấp huyện góp phần hoàn thành thắng lợi các mục tiêu, nhiệm vụ năm 2018 đã đề ra.

3. Xây dựng hệ thống chính trị, tổ chức Đảng, chính quyền, UBMTTQ huyện và các đoàn thể các cấp trong sạch vững mạnh. Nâng cao hiệu quả, hiệu lực quản lý Nhà nước. Tiếp tục đẩy mạnh cải cách hành chính nhà nước; triển khai Nghị quyết 30c/NQ-CP của Chính phủ về Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2011-2020, Kế hoạch số 169/KH-UBND ngày 04/12/2017 của UBND huyện, kế hoạch thực hiện công tác cải cách hành chính năm 2018.

4. Thực hiện nghiêm Chỉ thị số 05-CT/TW ngày 15/5/2016 của Bộ Chính trị đẩy mạnh “Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh”. Tổ chức tốt công tác tuyên truyền, giáo dục truyền thống yêu nước, tư tưởng Hồ Chí Minh về thi đua cho cán bộ, công chức, viên chức, người lao động và các tầng lớp nhân dân trong huyện, nhằm nâng cao nhận thức về vai trò, trách nhiệm, tác dụng của phong trào thi đua yêu nước trong giai đoạn cách mạng hiện nay. Biến nhận thức thành hành động việc làm cụ thể. Tạo khí thế thi đua sôi nổi. Đẩy mạnh phát triển kinh tế tại địa phương và đẩy nhanh tiến độ xã đạt chuẩn NTM theo kế hoạch đề ra.

5. Tiếp tục thực hiện nghiêm Quyết định số 488/2014/QĐ-UBND ngày 17/02/2014 của UBND tỉnh về ban hành Quy định các tiêu chí kiểu mẫu và trình tự, thủ tục xét công nhận các danh hiệu kiểu mẫu theo lời dạy của Chủ tịch Hồ Chí Minh trong thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa quê hương đất nước giai đoạn 2017-2020 và các văn bản hướng dẫn của tỉnh, của huyện.

6. Các cụm thi đua trong huyện tiếp tục thực hiện có hiệu quả các phong trào thi đua; ký kết giao ước thi đua và làm tốt chức năng, nhiệm vụ của Trưởng cụm, Phó trưởng cụm thi đua năm 2018.

7. Tiếp tục phát huy vai trò của UBMTTQ và các Tổ chức đoàn thể, Hội, dưới sự lãnh đạo của các cấp ủy Đảng, phối hợp chặt chẽ với chính quyền địa phương chủ động, tích cực tổ chức các phong trào thi đua yêu nước; khích lệ động viên Đoàn viên, Hội viên của mình ra sức thi đua góp phần thực hiện thắng lợi các mục tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh năm 2018 trên địa bàn huyện./.

Нơi nhận:

- Ban Thi đua, Khen thưởng tỉnh (B/c);
- Cụm trưởng cụm TD số 01 của tỉnh (B/c);
- Thường trực HU, HĐND huyện (B/c);
- Chủ tịch, các Phó CT UBND huyện;
- Các ban, phòng, ngành, CQ, ĐV, ĐT huyện;
- Chủ tịch hiệp Hội các DN huyện;
- UBND các xã, thị trấn;
- Lưu: VT.



Lê Đức Giang